

Số: /2023/NQ-HĐND

Lai Châu, ngày tháng năm 2023

**Dự thảo**

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định nội dung chi và mức chi hỗ trợ cho công tác đào tạo lý luận chính trị, bồi dưỡng những người không hưởng lương từ ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Lai Châu**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU  
KHÓA XV, KỲ HỌP THỨ MƯỜI ...**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 16 tháng 8 năm 2020;*

*Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Xét Tờ trình số ...../TTr-UBND ngày ... tháng... năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị ban hành Nghị quyết Quy định nội dung chi và mức chi hỗ trợ cho công tác đào tạo lý luận chính trị, bồi dưỡng những người không hưởng lương từ ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Lai Châu; Báo cáo thẩm tra số.....BC/HĐND ngày...tháng...năm 2023 của Ban... Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

**1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị quyết này Quy định nội dung chi và mức chi hỗ trợ cho công tác đào tạo lý luận chính trị, bồi dưỡng những người không hưởng lương từ ngân sách nhà nước (trừ những người hưởng phụ cấp từ ngân sách nhà nước; những người hoạt

*động không chuyên trách ở cấp xã; người hoạt động không chuyên trách ở thôn, bản, tổ dân phố*) được cấp có thẩm quyền cử đi đào tạo, bồi dưỡng tại các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng.

Trường hợp việc đào tạo, bồi dưỡng những người không hưởng lương từ ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Lai Châu thực hiện theo các Chương trình, đề án được cấp có thẩm quyền phê duyệt thì thực hiện theo quy định tại các Chương trình, đề án đó.

## 2. Đối tượng áp dụng

a) Những người không hưởng lương từ ngân sách nhà nước được cử đi đào tạo lý luận chính trị, bồi dưỡng.

b) Các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng hoặc tổ chức được giao nhiệm vụ mở các lớp đào tạo, bồi dưỡng.

c) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

## **Điều 2.** Nội dung chi, mức chi và nguồn kinh phí

### 1. Nội dung chi, mức chi

1.1. Hỗ trợ chi phí dịch vụ đào tạo và các khoản chi phí bắt buộc phải trả cho các cơ sở đào tạo; Theo hóa đơn của cơ sở đào tạo nơi đối tượng được cử đi đào tạo hoặc theo hợp đồng do cấp có thẩm quyền ký kết (nếu có).

1.2. Chi hỗ trợ một phần tiền ăn cho học viên trong thời gian đi học tập trung tại cơ sở đào tạo, bồi dưỡng có khoảng cách từ 10 km trở lên được tính theo khoảng cách từ nơi đăng ký thường trú đến cơ sở đào tạo, bồi dưỡng: Mức hỗ trợ 50.000 đồng/ngày/người.

1.3. Chi hỗ trợ chi phí đi lại cho học viên (một lượt đi và về; nghỉ lễ; nghỉ tết) từ nơi đăng ký thường trú đến nơi học tập: Áp dụng mức chi theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 1 Nghị quyết số 15/2017/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi công tác phí, hội nghị trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

1.4. Chi hỗ trợ thuê chỗ nghỉ cho học viên trong những ngày được cấp có thẩm quyền cử đi đào tạo, bồi dưỡng có khoảng cách từ 10 km trở lên được tính theo khoảng cách từ nơi đăng ký thường trú đến cơ sở đào tạo, bồi dưỡng (*trong trường hợp cơ sở đào tạo, bồi dưỡng và đơn vị tổ chức đào tạo, bồi dưỡng xác nhận không bố trí chỗ nghỉ hoặc bố trí chỗ nghỉ nhưng thu tiền*): Mức hỗ trợ 50.000 đồng/ngày/người.

1.5. Chi hỗ trợ nước uống phục vụ lớp đào tạo, bồi dưỡng: Áp dụng mức chi quy định tại khoản 4 Điều 4 Quy định kèm theo Nghị quyết số 11/2019/NQ-

HĐND ngày 23 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh: Mức hỗ trợ 10.000 đồng/người/ngày.

1.6. Chi in ấn tài liệu, giáo trình trực tiếp phục vụ lớp học (không bao gồm tài liệu tham khảo); chi văn phòng phẩm, in và cấp chứng chỉ; chi khác phục vụ trực tiếp lớp học (điện, nước, vệ sinh) trên cơ sở hóa đơn, chứng từ chi hợp pháp, hợp lệ.

## 2. Nguồn kinh phí

Do ngân sách tỉnh đảm bảo và được cân đối trong dự toán chi ngân sách các huyện, thành phố hằng năm.

### **Điều 3.** Hội đồng nhân dân tỉnh giao

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

### **Điều 4.** Hiệu lực thi hành

1. Khi các văn bản được dẫn chiếu để áp dụng tại Quy định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản mới thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

2. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu Khóa XV, kỳ họp thứ mười ... thông qua ngày ... tháng ... năm 2023 và có hiệu lực từ ngày ... tháng... năm 2023./.

#### **Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Các bộ: Tài chính, Nội vụ, Lao động TB&XH;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Công báo tỉnh, Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**

**Giàng Páo Mỹ**